

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TH
Về việc khắc phục chỉ số cải
cách hành chính năm 2024

Hải Phong, ngày tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Cán bộ, công chức xã.

Thực hiện Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Hải Lăng về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2024, trong đó Chỉ số CCHC năm 2024 của xã Hải Phong là **93,72** điểm/95,50 điểm, đạt loại tốt, xếp vị trí thứ **03** toàn huyện.

Để khắc phục những tiêu chí chưa đạt điểm tối đa và những tiêu chí chưa có điểm trong năm 2024, phấn đấu đưa Chỉ số CCHC năm 2025 của UBND xã tăng so với năm 2024, UBND xã yêu cầu Cán bộ, Công chức xã tiếp tục duy trì các tiêu chí, tiêu chí thành phần đạt điểm tuyệt đối, đồng thời căn cứ Phụ lục đính kèm tổ chức khắc phục các tiêu chí đạt điểm thấp nhằm đưa chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND xã tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vậy, UBND xã đề nghị cán bộ, công chức xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện (b/c);
- TVĐU, TT. HĐND xã; (b/c);
- UBMTTQVN xã và các ngành đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Giang

PHỤ LỤC**Kết quả phê duyệt Chỉ số CCHC năm 2024 của UBND xã Hải Phong,
biện pháp giải quyết trong năm 2025**

(Đính kèm Công văn số: /UBND-TH ngày /01/2025 của UBND xã)

Thực hiện Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Hải Lăng về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2024. Tổng điểm huyện thẩm định là **78,19/85** điểm, điểm điều tra XHH là **10,32/15** điểm, điểm thưởng **01** điểm, tổng điểm là **89,51/95,50** điểm, đạt loại tốt xếp vị trí thứ 03 toàn huyện, cụ thể như sau:

1. Điểm số từng tiêu chí đạt được

- Tiêu chí thứ 1: Công tác chỉ đạo điều hành : 18,5/21 điểm;
- Tiêu chí thứ 2: Cải cách thể chế : 08/08 điểm;
- Tiêu chí thứ 3: Cải cách TTHC thực hiện cơ chế một cửa: 17,53/19,50 điểm;
- Tiêu chí thứ 4: Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước : 06/07 điểm;
- Tiêu chí thứ 5: Cải cách chế độ công vụ : 12/12 điểm;
- Tiêu chí thứ 6: Cải cách tài chính công : 06/07 điểm;
- Tiêu chí thứ 7: Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số: 10,16/10,50 điểm.

2. Điểm số chưa đạt đối với các tiêu chí thành phần, nguyên nhân, trách nhiệm, biện pháp khắc phục và thời gian hoàn thành

Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm Thảm định	Nguyên nhân không đạt điểm tối đa	Phân công nhiệm vụ thực hiện và biện pháp khắc phục trong năm 2025	Thời gian hoàn thành
1.5.4. Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC	2	0	Trong năm có 02 sáng kiến, nhưng Hội đồng thẩm định không đạt	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa, các ngành liên quan tiếp tục tham mưu cho UBND xã xây dựng sáng kiến trong CCHC.	Cả năm
1.7. Đối thoại của Lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp	1	0.5	Trong năm chỉ tổ chức 01 cuộc đối thoại với nhân dân. (Nếu trong năm tổ chức 02 cuộc đối thoại trở lên thì đạt điểm tối đa	Giao Công chức Văn phòng - Thống kê xã phụ trách cải cách hành chính tham mưu, phối hợp các ban ngành chuyên môn thực hiện, ban hành các văn bản đúng quy định.	Cả năm
3.10.1 Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	1	0.98	Trong năm, UBND xã tiếp nhận 1532 hồ sơ; trong đó hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần 1505 hồ sơ đạt 98%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa, các ngành liên quan tiếp tục thực hiện để đạt kết quả theo Kế hoạch đề ra	Cả năm
3.10.3 Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	1	0	Trong năm, UBND xã không đạt tỷ lệ hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC phối hợp Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã triển khai thực hiện	Cả năm

3.12.2 Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	1	0.72	Trong năm, hồ sơ thanh toán trên cổng DVCQG 1273/1767 hồ sơ đạt 72%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh phát sinh hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ theo quy định	Cả năm
3.12.1 Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	1	0.85	Trong năm, TTHC phát sinh thanh toán trên cổng DVCQG 11/13 TTHC đạt 84,6%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ đạt theo quy định	Cả năm
3.13.1 Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	1	0.76	Trong năm, hồ sơ DVCTT toàn trình 136/179 đạt 76%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ đạt theo quy định	Cả năm
3.13.2 Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	1	0.87	Trong năm, TTHC phát sinh hồ sơ DVCTT 20/23 TTHC đạt 87%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh phát sinh hồ sơ đạt tỷ lệ theo quy định	Cả năm
3.13.3 Tỷ lệ hồ sơ DVCTT	1	0.85	Trong năm, UBND xã tiếp nhận 1307/1514 hồ sơ DVCTT đạt 85%	Giao công chức Văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác CCHC, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, Bộ phận một cửa tham mưu UBND xã giải pháp nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến	Cả năm
6.3. Kết quả của việc thực hiện tự chủ về tài chính tại UBND xã	1	0	Bổ sung Bảng xác định kết quả tiết kiệm chi và bảng tổng hợp tính tăng thu nhập cho CBCC	Giao trách nhiệm cho Công chức Kế toán - Ngân sách xã tham mưu cho UBND xã thực hiện.	Cả năm

7.1.4 Triển khai xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình từ khâu tiếp nhận văn bản, chuyển xử lý, tạo lập hồ sơ, trình qua các cấp thẩm quyền	2	1.9	Tỷ lệ xử lý văn bản và hồ sơ công việc đạt 98,1%	Giao trách nhiệm cho Cán bộ, Công chức xã tham mưu xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình	Cả năm
7.3.1. UBND cấp xã áp dụng chữ ký số	1	0.98	Tỷ lệ văn bản ký số 0,98%	Giao trách nhiệm cho cán bộ, công chức xã tham mưu trình lãnh đạo tổ chức ký số các văn bản đảm bảo.	Cả năm
7.3.2. Lãnh đạo đơn vị áp dụng chữ ký số	1	0.78	Tỷ lệ lãnh đạo ký số đạt 0,78%	Giao trách nhiệm cho Văn phòng UBND xã tham mưu cho lãnh đạo tổ chức ký số các văn bản đảm bảo.	Cả năm